TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/DS - PT
Ngày 17- 02 - 2025
V/v "Kiện đòi tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quyết Thắng

Các Thẩm phán: Ông Lươmg Văn Đài

Ông Chu Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17/02/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc *"Kiện đòi tài sản"*. Do bản án dân sự sơ thẩm số 08/2024/DS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2180/2024/QĐ-PT ngày 24/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 11/2025/QĐ-PT ngày 15/01/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đào Hưng V, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Lưu Trọng D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 11, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Đào Hưng V. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Đào Hưng V trình bày:

Ngày 08/07/2021 anh Lưu Trọng D có đến nhà ông Đào Hưng V hỏi mua số lâm sản nhưng ông V không bán vì số lâm sản đó đã bán cho người khác rồi, nhưng do đang xảy ra tranh chấp với ông D nên người mua cây không đến chặt cây được. Sáng ngày 11/07/2021, anh D đi ô tô đến đón ông V đi lên quán nhà ông L ở xã M

để uống rượu. Tại quán thì anh D có đưa ông V 10 triệu đồng để mua 04 cây gỗ tếch nhưng ông V không đồng ý, sau đó đi về quán cafe Tuấn Nga thì anh D lại tiếp tục đưa tiền nhưng ông V không đồng ý. Đến trưa ngày 12/07/2021, ông V được người dân thông báo về việc anh D đã chặt 04 cây gỗ tếch, ngay sau đó ông V xuống nhà anh D và có nói chuyện đưa ra hai quan điểm như sau: Một là: trả lại gỗ; Hai là: phải trả số tiền là 21 triệu đồng, nhưng anh D không nhất trí. Ngày 13/07/2021, ông V làm đơn gửi Công an và đã được Công an huyện B trả lời về sự việc không có dấu hiệu của về hình sự. Trưa ngày 17/07/2021, anh Lưu Trọng D gọi điện cho ông V bảo trả tiền gỗ hẹn lấy tiền tại nhà ông Lê Trọng T. Khoảng 12 giờ trưa ngày 17/07/2021, ông V đi cùng bà T (là hàng xóm) đến nhà ông T để lấy đủ số tiền 14 triệu (tiền bán 04 cây gỗ tếch).

Đến tháng 10/2021 ông Đào Hưng V làm đơn khởi kiện ông Lưu Trọng D ra tòa án nhân dân huyện B, yêu cầu anh D phải trả tiếp số tiền 07 triệu đồng là tiền bán 04 cây gỗ tếch nhưng sau đó ông V đã rút đơn khởi kiện. Đến nay ông Đào Hưng V làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Lưu Trọng D phải trả số tiền 41.750.000 đồng và không yêu cầu tính lãi của số tiền trên.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đào Hưng V không yêu cầu tòa án triệu tập người làm chứng và không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới.

Bị đơn anh Lưu Trọng D trình bày:

Vào khoảng tháng 07/2021, anh D có mời ông V, ông H, ông T, ông T, ông P, ông K đến quán nhà ông Hoài Luân thuộc thôn Làng Mới, xã M, huyện B để ăn cơm, trước khi ăn cơm anh D có trao đổi để mua 04 cây tếch với ông V, lúc đó ông V trả lời đã bán cho ông Lê Trọng T rồi nên việc mua bán phải hỏi và do ông T toàn quyền quyết định (*Khi đó có mọi người chứng kiến gồm: Ông K, ông P, anh H, ông T, ông T*). Ngay sau đó, anh D trao đổi với ông T, thống nhất giá 04 cây tếch là 14.000.000 đồng, đồng thời làm giấy biên nhận về việc trả đủ tiền cho ông T trước sự chứng kiến của mọi người. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày anh D thuê người đến cắt 04 cây tếch và trở về nhà. Đến tháng 10/2021, ông V tự viết biên bản hòa giải mang xuống để ở nhà anh D với nội dung là anh D phải trả cho ông V số tiền là 04 triệu đồng và kèm theo điều kiện anh D phải giúp ông V giải quyết vụ tranh chấp đất giữa ông V và ông D, ông D không nhất trí và cũng không có thỏa thuận gì với ông V về việc mua 04 cây gỗ tếch.

Vì vậy anh D không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông Đào Hưng V. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa sơ thẩm người làm chứng ông Lê Trọng T trình bày:

Trưa ngày 10/07/2021, ông V có mời qua nhà ăn cơm, uống rượu, khi đó có cả ông T, ông T, ông P. Trước khi vào ăn cơm ông V có nói với ông T "Tớ có vườn cây ở trên M nhờ đồng hương bán hộ" ông Lê Trọng T có hỏi là tổng cả

vườn bán bao nhiêu thì ông V nói cả vườn là 21 triệu đồng. Cùng ngày hôm đó, vào buổi tối anh Lưu Trọng D có gọi điện thoại hỏi " Anh ơi e vừa điện cho ông V hỏi ông V chỗ gỗ ở M thì ông V nói gỗ đã bán cho anh, anh mua của ông V rồi à", xong ông D có hỏi "anh có bán gỗ cho em không" ông T trả lời "có". Ông T và anh D hẹn gặp nhau vào sáng ngày hôm sau đi M. Sáng ngày 11/7/2021, anh D qua đón ông T lúc đó trong xe ô tô đã có ông V, ông H, sau đó đón thêm ông T, ông P, ông K. Rồi tất cả mọi người đều sang quán cơm nhà Luân Hoài, trước khi ăn cơm anh D có hỏi mua gỗ 04 cây gỗ tếch của ông T, hai bên thống nhất giá là 14 triệu đồng (việc thỏa thuận mua bán có sự chứng kiến của tất cả những người đi cùng). Anh D có nhờ ông H xuống xe ô tô lấy tiền để trả cho ông T, số tiền là 14 triệu đồng, ông Lê Trọng T nhận tiền tại bàn uống nước, trước sự chứng kiến của tất cả mọi người (khi đấy ông Đào Hưng V cũng ngồi cạnh và không có ý kiến gì). Ngay sau khi mua bán xong ông T cầm tiền đưa cho ông V nhưng ông V nói "Chú cứ cầm lấy". Khi ăn cơm xong, mọi người đến quán Tuấn Nga uống cafe thì ông T lại đưa tiền cho ông V và ông T có nói "anh cầm lấy không em tiêu hết đấy" nhưng ông V nói "Chú cứ cầm lấy" sau đó mọi người ra về. Đến khoảng 08 giờ tối cùng ngày 11/07/2021 thì ông V và ông P đến nhà ông T để lấy tiền nhưng ông T đi vắng. Đến sáng hôm sau ngày 12/07/2021, ông V và bà Lê Thị T (là vợ ông P) đến nhà ông T nhận đủ số tiền 14 triệu đồng, ông V có nói với ông T là "Chú thông cảm mai bán hết vườn cây thì anh sẽ nói chuyện với chú". Việc mua bán 04 cây gỗ tếch ông T không được hưởng lợi gì, ông chỉ là người được ông V nhờ bán hộ.

Đối với lời khai của những người làm chứng gồm ông Trần Đức P, ông Vũ Xuân K, anh Nguyễn Văn H, bà Lê Thị T...Đều xác nhận lời trình bày của anh D và ông T là vô tư, khách quan, đúng sự thật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2024/DS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ vào Điều 3, Điều 166 của Bộ Luật Dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 5, Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Hưng V về việc buộc ông Lưu Trọng D phải trả số tiền 41.750.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 02/10/2024, Nguyên đơn ông Đào Hưng V kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 08/2024/DS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo

hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đào Hưng V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đều giữ nguyên ý kiến và yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 Bô luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 08/2024/DS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai. Tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của nguyên đơn ông Đào Hưng V có đầy đủ nội dung, nộp đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, là căn cứ để Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Đào Hưng V:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của các đương sự và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định việc ông Đào Hưng V có 04 cây gỗ tếch tại xã M, huyện B là đúng sự thật. Ngày 11/7/2021, anh D có hỏi mua nhưng ông V nói đã bán cho ông T, vì vậy anh D đã trực tiếp trao đổi mua bán 04 cây gỗ tếch với ông T, giá 14 triệu đồng; việc thỏa thuận mua bán, trao trả tiền được diễn ra trước sự chứng kiến của ông V và nhiều người làm chứng khác. Ông V sau đó cũng đã nhận đủ số tiền 14 triệu đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bản thân ông V không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh có sự việc đã bán gỗ cho anh D và cũng không có tài liệu nào xác định hiện nay anh D còn nợ số tiền 41.750.000đ. Các chứng cứ ông V nộp đều là các bản phô tô hoặc văn bản do cá nhân ông V tự viết, không có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên không được xác định là chứng cứ theo Điều 95 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Toàn bộ lời khai của anh Lưu Trọng D đều phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp lời khai của những người làm chứng trong vụ án. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn cung cấp một giấy biên nhận giữa người mua là anh Lưu Trọng D và bên bán là Lê Trọng T, có nội dung anh D mua của ông T 04 cây gỗ tếch tại xã M với giá 14 triệu đồng và ông T đã nhận đủ số tiền trên.

Người làm chứng ông Lê Trọng T thừa nhận ông V đã nhờ ông bán hộ vườn cây tại xã M, sau đó anh D đặt vấn đề mua thì giữa ông và anh D có thỏa thuận thống nhất bán 04 cây gỗ tếch với giá 14 triệu đồng, số tiền này ông T đã đưa lại đủ cho ông V. Thời điểm anh D và ông T trao đổi, có sự chứng kiến của ông V và nhiều người làm chứng khác. Như vậy việc ông Đào Hưng V nhờ ông Lê Trọng T bán hộ vườn cây và ông T đã bán cho anh D 04 cây gỗ tếch với giá 14 triệu đồng là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng.

Tại bản tự khai, biên bản đối chất và tại phiên tòa ông V cũng khẳng định ông đã nhận đủ số tiền 14 triệu đồng từ ông Lê Trọng T trước sự chứng kiến của bà Lê Thị T. Nhưng ông V cho rằng ông nhận số tiền trên vào khoảng 12 giờ trưa ngày 17/07/2021 là không phù hợp về mặt thời gian theo như lời khai của người làm chứng là bà T và ông T. Lời khai của bà T và ông T trùng khớp với nhau về khoảng thời gian là buổi sáng chứ không phải buổi trưa như ông V trình bày.

Từ những phân tích nêu trên, xác định không có việc mua bán gỗ giữa ông Đào Hưng V và anh Lưu Trọng D, thực tế anh D mua 04 cây gỗ tếch từ ông T chứ không phải từ ông V (do ông V nhờ Thanh bán hộ) với giá 14 triệu đồng. Ông V cũng thừa nhận bản thân ông đã nhận đủ số tiền 14 triệu đồng từ ông T. Do vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận, nên người kháng cáo phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Đào Hưng V. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm 08/2024/DS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Đào Hưng V phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận ông Đào Hưng V đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số tiền 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P, số 0002875 ngày 05/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai. Ông Đào Hưng V đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quyết Thắng